

GIẤY ĐĂNG KÝ THÔNG TIN KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN VÀ DỊCH VỤ INFORMATION REGISTRATION CUM CONTRACT FOR OPENING, USING ACCOUNT AND SERVICES

Số: _____ / ____ / _____ (Số: CIF/Năm/Mã Đơn vị)

☐ **Đăng ký thông tin khách hàng / Information registration.**

Quý khách hàng vui lòng điền đầy đủ tất cả các thông tin theo nhu cầu tại Mục I, II, III, VII.

Please complete the information in the sections I, II, III, VII.

☐ **Đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ/ Application cum contract for opening, using account and services.**

Nếu Quý khách hàng đã đăng ký thông tin tại Nam A Bank vui lòng điền đầy đủ tất cả các thông tin theo nhu cầu tại Mục I, IV, V, VI/ Please complete the information in the sections I, IV, V, VI if you registered information at Nam A Bank.

Nếu Quý khách hàng chưa đăng ký thông tin tại Nam A Bank vui lòng điền đầy đủ tất cả các thông tin theo nhu cầu tại các mục bên dưới/ Please complete the information below if you are not register information at Nam A Bank.

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC (CHỦ TÀI KHOẢN)/ ORGANIZATION'S INFORMATION (ACCOUNT HOLDER)

Tên tổ chức/Organization's name.....

Tên nước ngoài/Foreign name.....

Tên viết tắt/Short name.....

Số giấy ĐKDN/GPĐT/GPTL:

Business registration certificate/ Investment licenses /Establishment license no.

Ngày cấp/ Issue date Nơi cấp/ Issue place

Địa chỉ trụ sở chính/Headquarters address

Địa chỉ giao dịch/Transaction address

Địa chỉ email/Email..... Điện thoại/Telephone no. Fax

Ngành nghề kinh doanh chính/Main business

II. DÀNH CHO FATCA/ FOR FATCA

Tổ chức có quyết định thành lập/Giấy phép đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư tại Hoa Kỳ không? (Nếu có, đề nghị điền mẫu **W-9** và cung cấp Mã số thuế Hoa Kỳ tương ứng)/Is the Organization registered, licensed or incorporated in the U.S? (If yes, please complete form **W-9**).

☐ Có/ Yes
☐ Không/ No

Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính phi Hoa Kỳ theo quy định của FATCA không? (Nếu có, xin vui lòng cung cấp mã số **GIIN**, hoặc mẫu **W-8BEN-E** nếu không có mã số GIIN)/Is the Organization a non-US financial institution? (If yes, please provide **GIIN**, or complete form **W-8BEN-E** if a **GIIN** is not available).

☐ Có/ Yes
☐ Không/ No

Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đông là công dân Hoa Kỳ hoặc có dấu hiệu Hoa Kỳ (có nơi sinh tại Mỹ/địa chỉ gửi thư hoặc số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ/lệnh định kỳ chuyển tiền vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ hay chuyển khoản từ một địa chỉ tại Hoa Kỳ/Giấy ủy quyền còn hiệu lực cho người có địa chỉ ở Hoa Kỳ/địa chỉ nhờ giữ hộ thư cá nhân tại Hoa Kỳ)? (Nếu có, đề nghị điền mẫu **W-8BEN-E**)/Does the organization have shareholder/investor is U.S. resident or U.S. indicators (U.S. place of birth/current U.S. mailing or residence address (including a U.S. post office box)/current U.S. telephone number/standing instructions to transfer funds to an account maintained in the U.S./currently effective power of attorney or signatory authority granted to a person with a U.S. address/ an "in-care-of" or "hold mail" address? (If yes, please complete form **W-8BEN-E**).

☐ Có/ Yes
☐ Không/ No

III. THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP, KẾ TOÁN TRƯỞNG/NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN / INFORMATION OF LAWFUL REPRESENTATIVE, CHIEF ACCOUNTANT/ PERSON IN CHARGE OF ACCOUNTING

Người đại diện hợp pháp 1/ Lawful representative 1	Người đại diện hợp pháp 2/ Lawful representative 2
Họ và tên/ Full name	Họ và tên/ Full name.....
Chức vụ/ Position	Chức vụ/ Position.....
Ngày sinh:Quốc tịch:	Ngày sinh:Quốc tịch:
<i>Date of birth</i> <i>Nationality</i>	<i>Date of birth</i> <i>Nationality</i>
CMND/TCC/HC / ID card/PP no.	CMND/TCC/HC / ID card/PP no.
Ngày cấp/ Issue date:	Ngày cấp/ Issue date:
Nơi cấp/ Issue place:	Nơi cấp/ Issue place:.....
Địa chỉ thường trú/ Permanent address:	Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
.....	
Địa chỉ liên lạc/ Contact address:	Địa chỉ liên lạc/ Contact address:
.....	
Điện thoại/ Telephone no.:	Điện thoại/ Telephone no.:
ĐTDD/ Mobile no.:	ĐTDD/ Mobile no.:
.....	
Địa chỉ email/ Email.....	Địa chỉ email/ Email
(Dành cho người nước ngoài/For foreigner)	(Dành cho người nước ngoài/For foreigner)
☐ Cư trú/ Resident ☐ Không cư trú/ Non resident	☐ Cư trú/ Resident ☐ Không cư trú/ Non resident
Thị thực/ Visa no.:	Thị thực/ Visa no.:
Ngày hết hiệu lực/ Expiry date:	Ngày hết hiệu lực/ Expiry date:
Theo văn bản ủy quyền số/ Power of attorney no.:	Theo văn bản ủy quyền số/ Power of attorney no.:
.....	
Ngày/ Date.....của/ of.....	Ngày/ Date.....của/ of.....

Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán/ Chief accountant/Person in charge of accounting

☐ Kế toán trưởng/ Chief accountant	Họ và tên/ Full name
☐ Người phụ trách kế toán/	Chức vụ/ Position.....
Person in charge of accounting	Ngày sinh:Quốc tịch:
Theo văn bản ủy quyền số/ Power of attorney no.:	<i>Date of birth</i> <i>Nationality</i>
Ngày/ Date.....của/ of.....	CMND/TCC/HC/ ID card/PP no.....
.....	Ngày cấp/ Issue date:Nơi cấp/ Issue place:.....
.....	Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
	
	Địa chỉ liên lạc/ Contact address:
	
	Điện thoại/ Telephone no.:
	ĐTDD/ Mobile no.:
	Địa chỉ email/ Email.....
	(Dành cho người nước ngoài/For foreigner)
	☐ Cư trú/ Resident ☐ Không cư trú/ Non resident
	Thị thực/ Visa no.:
	Ngày hết hiệu lực/ Expiry date:

IV. THÔNG TIN TÀI KHOẢN/ ACCOUNT INFORMATION

1.	Tên tài khoản/ <i>Name of account</i>		
2.	Loại tài khoản/ <i>Type of account</i>	☐ Tài khoản thanh toán/ <i>Curent account</i> . ☐ Cho phép Ngân hàng Nam Á tự mở các loại tài khoản khác và bằng các loại tiền khác nếu có phát sinh/ <i>Allow Nam A Bank to open other accounts and in other currencies if any.</i>	
3.	Loại tiền/ <i>Type of currency</i>	☐ VND ☐ USD ☐ Khác/ <i>Others</i> :	
4.	Số tài khoản/ <i>Account no.</i> ¹	Số tài khoản/ <i>Account no.</i> 	Loại tiền/ <i>Currency</i>
5.	Nhận sao kê tài khoản/ <i>Account Statement receiving</i>	☐ Nhận tại Nam A Bank/ <i>At Nam A Bank</i> Chu kỳ nhận/ <i>Period</i> : ☐ 10 ngày/ <i>Every 10 days</i> ☐ Hàng tháng/ <i>Every month</i> ☐ Khác/ <i>Other</i> : ☐ Nhận qua bưu điện/ <i>Via mail</i> Chu kỳ nhận/ <i>Period</i> : ☐ 10 ngày/ <i>Every 10 days</i> ☐ Hàng tháng/ <i>Every month</i> ☐ Khác/ <i>Other</i> : Họ tên người nhận/ <i>Recipient's full name</i> : Địa chỉ nhận/ <i>Address</i> : ☐ Khác/ <i>Other</i> :	
6.	Nhận thông báo liên quan đến tài khoản (nếu có)/ <i>Giving information about account (if any)</i>	☐ Văn bản/ <i>In writing</i> ☐ Qua số điện thoại/ <i>Telephone</i> : ☐ Khác/ <i>Other</i> :	
7.	Đăng ký thêm người cùng ký tên với người đại diện trong giao dịch tài khoản/ <i>Additional registration for a joint owner in transactions of account</i>	Họ và tên/ <i>Full name</i> Chức vụ/ <i>Position</i> Ngày sinh: Quốc tịch: <i>Date of birth</i> <i>Nationality</i> CMND/TCC/HC/ <i>ID card/PP no.</i> Ngày cấp/ <i>Issue date</i> : Nơi cấp/ <i>Issue place</i> : Ngày hết hiệu lực/ <i>Expiry date</i> : Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address</i> : Địa chỉ liên lạc/ <i>Contact address</i> : Điện thoại/ <i>Telephone no.</i> : ĐTDĐ/ <i>Mobile no.</i> : Địa chỉ email/ <i>Email</i> :	

¹ Là phần thông tin dành cho ngân hàng
BM-HĐV.TKTTTC.01, Ngày hiệu lực (07/05/2019)

(Dành cho người nước ngoài/For foreigner)
☐ Cư trú/ Resident ☐ Không cư trú/ Non resident
Thị thực/ Visa no.:

Ngày hết hiệu lực/ Expiry date:
.....

Mẫu chữ
ký/Specimen signature [CIF:.....]

Chữ ký 1/Signature 1

Chữ ký 2/Signature 2

8. Các yêu cầu khác/ Other request Yêu cầu/ Request:.....
.....
.....
.....

V. ĐĂNG KÝ GÓI COMBO/ REGISTER FOR COMBO ACCOUNT

☐ Vàng/Gold

- Tài khoản thanh toán/Current account.
- SMS Banking.
- Open Banking: gói Vàng/Gold package.

☐ Kim cương/Diamond

- Tài khoản thanh toán/Current account.
- SMS Banking.
- Open Banking: gói Kim Cương/Diamond package.

☐ VIP

- Tài khoản thanh toán/Current account.
- SMS Banking.
- Open Banking: gói Vàng/Gold package.

VI. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ/ EBANKING SERVICE

1. Dịch vụ SMS Banking/ Mobile Banking / SMS Banking service/Mobile Banking service

☐ SMS Banking

☐ Mobile Banking

Số ĐTDĐ/ Mobile no. 01st:
.....

Số tài khoản/ Account Number:.....

Số ĐTDĐ/ Mobile no. 02 nd:
.....

Số tài khoản/ Account Number:.....

SMS Banking/Mobile Banking dành cho tổ chức chỉ nhận tin nhắn thay đổi số dư, không thực hiện được giao dịch tài chính/SMS Banking/Mobile Banking for Corporate is supposed to receive alert messages only and is not aplicable for making transactions.

2. Dịch vụ Open Banking / Open Banking service

Gói dịch vụ/ Package service

☐ Gói truy vấn/ Query Package

☐ Gói Vàng/ Gold Package

☐ Gói Kim cương/ Diamond Package

☐ Gói VIP/ VIP Package

BM-HĐV.TKTTTC.01, Ngày hiệu lực (07/05/2019)

4

☐ Gói khác/ Others:

Loại duyệt giao dịch/Approval type

☐ Một cấp duyệt giao dịch/ One Checker

☐ Duyệt giao dịch có kiểm soát nội bộ / Approved by Internal Checkers and Checker

Đăng ký người dùng/Users

Stt/ Id.	Phân quyền/User's role	Thông tin người dùng/User's information
1.	☐ Người quản trị hệ thống (mặc định)/ System Admin (default)	Họ tên/Full name: CMND/TCC/HC/ID card/PP no:
2.	☐ Người quản trị hệ thống/ System Admin ☐ Người duyệt lệnh/ Checker ☐ Người kiểm soát nội bộ/Internal Checker ☐ Người tạo lệnh/Maker	Họ tên/Full name: CMND/TCC/HC/ID card/PP no: Ngày kết thúc quyền/ Role expired on: Danh sách tài khoản/Account list: ☐ Tất cả tài khoản (bao gồm tài khoản hình thành trong tương lai)/All accounts ☐ Số tài khoản/Account no.: Hạn mức giao dịch (nếu khác hạn mức chung của Tổ chức)/Maximum amount per transaction: Loại giao dịch/Transaction type: ☐ Tất cả giao dịch/All transactions ☐ Khác/Others:

Lưu ý/ Notes:

- Người quản trị hệ thống và Người duyệt lệnh là người dùng bắt buộc phải khai báo phân quyền tại Ngân hàng/ The system administrator and the checker are the ones who compulsorily register their role at the registered bank;
- Các phân quyền khác của Tổ chức, Người quản trị hệ thống có thể đăng ký và phân quyền trực tiếp trên ứng dụng Open Banking/ The other authorizations of The system administrator and the checker can be created and granted directly through Open Banking service;
- Khách hàng đảm bảo việc thực hiện giao dịch bao gồm tối thiểu hai bước: khởi tạo, phê duyệt giao dịch và được thực hiện bởi tối thiểu hai người khác nhau/ Clients must ensure that the transaction is proceeded with at least two steps: initialization and approval made by at least two different people.

VII.THÔNG TIN MẪU CHỮ KÝ VÀ MẪU DẤU/ SPECIMEN SIGNATURE AND SEAL

Họ tên và chức danh/ Name & Title	Chữ ký 1/ Signature 1	Chữ ký 2/ Signature 2
Người đại diện hợp pháp/ Lawful representative Họ tên/ Full name: Chức vụ/ Position: CMND/TCC/HC/ID card/PP no.: Ngày cấp/ Issue date: Nơi cấp/ Issue place:		

Người đại diện hợp pháp/ Lawful representative Họ tên/ Full name:..... Chức vụ/ Position:..... CMND/TCC/HC/ID card/PP no.:..... Ngày cấp/ Issue date: Nơi cấp/ Issue place:		
Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán/ Chief accountant/Person in charge of accounting Họ tên/ Full name:..... Chức vụ/ Position:..... CMND/TCC/HC/ID card/PP no.:..... Ngày cấp/ Issue date: Nơi cấp/ Issue place:		
Mẫu dấu 1/ Specimen seal 1	Mẫu dấu 2/ Specimen seal 2	

Lưu ý:

- Quý khách hàng vui lòng điền đầy đủ tất cả các thông tin theo nhu cầu tại các mục bên trên (Đánh dấu ☒ vào các nội dung thông tin cần điền) và gạch chéo phần còn lại /Please complete the information above (Put the ☒ to the information needed to be complete) and crossing of the rest.
- CMND/TCC/HC là Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/ID card/PP no.
- ĐKDN/GPĐT/GPTL là Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép đầu tư/Giấy phép thành lập/ Business registration certificate/ Investment licenses/Establishment license no.
- ĐTDĐ là Điện thoại di động/ Mobile no.

CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER'S DECLARATION:

1. Chúng tôi xác nhận các thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác/We hereby certify that the information given above is true and accurate.
2. Không sử dụng tài khoản thanh toán để thực hiện các giao dịch mà theo quy định pháp luật bắt buộc phải thực hiện thông qua tài khoản vốn chuyên dùng/Do not use the current account for making transactions which are obliged to use capital current account under applicable laws.

3. Các giao dịch thu, chi trên tài khoản của Chúng tôi là hợp pháp, phù hợp với quy định của Pháp luật ngoại hối, Pháp luật Việt Nam. Chúng tôi cam kết sẽ xuất trình các hồ sơ, chứng từ liên quan đến các giao dịch phát sinh trên tài khoản bất cứ khi nào Ngân hàng Nam Á yêu cầu/*All transactions on our current account are legal and suitable for provisions of Foreign Exchange Policies and the Laws of Vietnam. By request of Nam A Bank, we commit to present documents related to arising transactions on our current account at anytime.*
4. Chúng tôi đồng ý rằng Giấy đăng ký thông tin kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ này cùng với “Điều khoản, điều kiện mở và sử dụng tài khoản thanh toán” và Điều khoản, điều kiện của các sản phẩm dịch vụ liên quan bao gồm nhưng không giới hạn Thẻ ghi nợ/Thẻ tín dụng/Internet Banking và các dịch vụ Ngân hàng điện tử khác tạo thành một hợp đồng duy nhất giữa Ngân hàng Nam Á và Chúng tôi./*We agree that this application along with “Information registration cum contract for opening, using current account and services” and those relating to products and services including but not limited to Debit Cards/Credit Cards/Internet Banking and other eBanking services together constitute a single agreement between Nam A Bank and us.*
5. Chúng tôi đã được cung cấp đầy đủ thông tin, đọc, hiểu và chấp nhận “Điều khoản, điều kiện mở và sử dụng tài khoản thanh toán, các điều khoản và điều kiện liên quan đến việc mở sử dụng tài khoản, thẻ và các dịch vụ ngân hàng số khác của Nam A Bank (gồm cả những sửa đổi theo từng thời điểm) được đăng tải trên trang www.namabank.com.vn hoặc được cung cấp miễn phí tại các điểm giao dịch của Nam A Bank./*We have read, understood and accept to be bound by the Terms and Conditions issued by Nam A Bank in relation to opening, using account, card and the services digital bank by Nam A Bank is available at the Bank’s website www.namabank.com.vn or, upon customer’s request, will be provided free of charge at any branch or transaction office of Nam A Bank.*
6. Chúng tôi đã được cung cấp đầy đủ thông tin về lãi suất, phương pháp tính lãi, các khoản phí và các nội dung khác liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán trước khi ký kết hợp đồng này/ *We received full information of interest, method of interest, fees and others in opening and using current account before signing this contract.*
7. Chúng tôi chấp nhận và đồng ý rằng các quy định liên quan đến tài khoản xác lập tại đây sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam và các quy định của Ngân hàng Nam Á/*We accept and agree that the account relationship hereby established shall be governed and construed in accordance with Viet Nam law and by reference to Nam A Bank regulations*
8. Giấy đăng ký thông tin kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày Ngân hàng Nam Á ký xác nhận. Ngân hàng Nam Á giữ 01 (một) bản, chủ tài khoản thanh toán giữ 01 (một) bản để làm cơ sở thực hiện./*This Information registration cum contract for opening, using current account and services is made in two (02) original copies with equally legal authentic and is effective as from the date of signing of Nam A Bank. Nam A Bank keeps 01 (one) copy, account holder keeps 01 (one) copy.*

Đề nghị Ngân hàng TMCP Nam Á sử dụng các thông tin đã đăng ký như trên trong các giao dịch tài khoản và dịch vụ của chúng tôi tại Ngân hàng TMCP Nam Á.

Please open accounts and provide services for us with abow information.

Ngày/Date.....tháng/month.....năm/year.....

Người đại diện hợp pháp/Lawful representative
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Sign, write full name & stamp)

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ FOR THE BANK ONLY

NGÂN HÀNG TMCP NAM Á – CN/PGD:.....

Địa chỉ:

Số Giấy chứng nhận đăng ký/*Registration certificate no.:*

Ngày cấp/*Issue date:*Nơi cấp/*Issue date:*

Số điện thoại/*Telephone no.:*..... Fax:.....

- ☐ Đồng ý mở mã Khách hàng/*Agree to open CIF*
- ☐ Đồng ý mở tài khoản/*Agree to open accounts*
- ☐ Không đồng ý mở mã Khách hàng /*Do not agree to open CIF*
- ☐ Không đồng ý mở tài khoản/*Do not agree to open account*

▪ **Lý do/Reason:**

.....

.....

.....

.....

NHÂN VIÊN TIẾP NHẬN HỒ SƠ/ <i>Receipient</i> (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	GIAO DỊCH VIÊN <i>/Teller</i> (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	KIỂM SOÁT VIÊN <i>/Supervisor</i> (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	Ngày/Date....tháng/month....năm/year TRƯỞNG ĐƠN VỊ /Director (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/ <i>Sign, write full name & stamp</i>)
---	--	--	---

Nếu có sự khác biệt giữa ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt thì ngôn ngữ Tiếng Việt được ưu tiên áp dụng/*If there are any differences between the English –language version and the Vietnamese-language version, the Vietnamese-language version shall be applied*